

Số: /SNN&PTNT-PTNT
V/v thẩm định mức độ đạt chuẩn nông
thôn mới xã Hà Giang, huyện Hà Trung

Thanh Hoá, ngày tháng 5 năm 2023

Kính gửi: Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới
tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao về phân công theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, phụ trách chỉ tiêu, tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao tại Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025; trong đó, phân công cho các Sở, ngành chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1680/QĐ-BNN-VPĐP ngày 11/5/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới/huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1245/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Công bố các chỉ tiêu về Hợp tác xã và Khu công nghiệp và ban hành quy trình thu thập, tổng hợp và tính toán tiêu chí về thu nhập thuộc Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về ban hành tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị thẩm định nông thôn mới của UBND xã Hà Giang, huyện Hà Trung; Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thẩm định các chỉ tiêu, tiêu chí do Sở được giao phụ trách như sau:

I. Tiêu chí số 3 về “Thủy lợi và phòng, chống thiên tai”

1. Chỉ tiêu 3.1: “Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 80% trở lên”

1.1. Hiện trạng công tác phục vụ tưới tiêu trên địa bàn xã:

- Về tưới: Tổng diện tích được tưới trên địa bàn xã là 1.063,39 ha; cụ thể:
 - + Vụ chiêm xuân: 447,17 ha; trong đó cây lúa: 320 ha; màu: 127,17 ha.
 - + Vụ mùa: 447,17 ha; trong đó cây lúa: 300 ha; màu: 147,17ha.
 - + Vụ đông: 85 ha.
 - + Cây lâu năm: 84,05 ha.

Diện tích đất sản xuất nông nghiệp của xã chủ yếu được tưới bằng trạm bơm tưới tiêu kết hợp Hà Giang 1 do Công ty TNHH MTV Thủy lợi Bắc Sông Mã quản lý và khai thác. Diện tích đất trồng cây lâu năm chủ yếu được bơm bằng máy bơm dã chiến và nguồn nước mưa do người dân chủ động nguồn tưới.

- Về tiêu: Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, phi nông nghiệp của xã được tiêu động lực bằng các trạm bơm tưới tiêu kết hợp Hà Giang 1 và trạm bơm tiêu Hà Giang 2 do Công ty NTHH MTV Thủy lợi Bắc Sông Mã quản lý và khai thác; với tổng diện tích được tiêu là 783,65 ha (đất sản xuất nông nghiệp 531,22 ha; đất phi nông nghiệp 252,43 ha). Còn 31,54ha diện tích ngoài bãi chưa chủ động tiêu, vẫn còn ngập úng cục bộ khi mưa lớn, kéo dài.

- Về cấp thoát nước nuôi trồng thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản là 13,01ha là diện tích được nuôi trồng trong các ao của các hộ dân tự chủ động nguồn nước.

1.2. Kết quả thực hiện:

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động:

$$T_{\text{tưới}} = (1.063,39/1.063,39) \times 100\% = 100\% > 80\%, \text{ trong đó:}$$

+ Diện tích gieo trồng cả năm thực tế được tưới chủ động là 1.063,39ha;

+ Diện tích gieo trồng cả năm cần tưới theo kế hoạch là 1.063,39ha.

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp được tiêu chủ động:

$$T_{\text{tiêu}} = (783,65 / 815,19) \times 100\% = 96,13\% > 80\%, \text{ trong đó:}$$

+ Diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp thực tế được tiêu chủ động là 783,65 ha;

+ Diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp là 815,19 ha.

- Tỷ lệ diện tích đất nuôi trồng thủy sản được cấp, thoát nước chủ động:

$$T_k = (13,01/13,0) \times 100\% = 100\% > 80\%, \text{ trong đó:}$$

+ Diện tích đất nuôi trồng thủy sản thực tế được cấp thoát nước chủ động là 13,01ha;

+ Diện tích đất nuôi trồng thủy sản cần cấp thoát, nước theo kế hoạch là 13,01ha.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm)

2. Chỉ tiêu 3.2: “Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ”

Qua kiểm tra hồ sơ và thực tế, xã Hà Giang, huyện Hà Trung đáp ứng chỉ tiêu 3.2 - Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ, cụ thể:

- Có tổ chức bộ máy thực hiện công tác phòng, chống thiên tai được thành lập và kiện toàn theo quy định của pháp luật, có nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu trong công tác phòng, chống thiên tai tại địa phương.

- Các hoạt động phòng, chống thiên tai được triển khai chủ động và có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu dân sinh: UBND các xã đã tổ chức xây dựng, phê duyệt Kế hoạch phòng, chống thiên tai và Phương án ứng phó thiên tai phù hợp với đặc điểm thiên tai của địa phương theo đúng quy định tại Điều 15 và Điều 22, Luật PCTT.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm).

3. Kết quả thẩm định

Đối chiếu kết quả đánh giá với Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về ban hành tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025, Sở Nông nghiệp và PTNT đánh giá xã Hà Giang, huyện Hà Trung đạt chuẩn tiêu chí số 3 về “Thủy lợi và phòng, chống thiên tai”.

4. Đề xuất, kiến nghị

Để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí số 3 về Thủy lợi, địa phương cần tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung:

- Tăng cường công tác quản lý, vận hành, khai thác sử dụng hiệu quả và bảo vệ kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, tu sửa, nâng cấp các công trình thủy lợi bị xuống cấp; Tổ chức, huy động lực lượng ra quân nạo vét kênh tiêu; giải toả ách tắc, xử lý lấn chiếm công trình tiêu thoát.

- Điều hòa phân phối nước hợp lý, tiết kiệm, không để hiện tượng thất thoát nước hoặc lấy nước tràn lan gây lãng phí, tăng cường công tác quản lý vận hành nhằm giảm tổn thất nước trên kênh. Thực hiện quy trình tưới tiên tiến, tiết kiệm ngay từ đầu vụ (nông lộ phơi, úot khô xen kẽ...). Tuyên truyền công khai lịch tưới rộng rãi để người dân biết và phối hợp thực hiện.

- Phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH Thủy lợi Bắc Sông Mã trong việc điều hành dẫn nước tưới.

- Hàng năm tiến hành rà soát, điều chỉnh Kế hoạch phòng chống thiên tai và xây dựng Phương án ứng phó thiên tai phù hợp với tình hình thiên tai và tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư dự trữ PCLB để xử lý kịp thời các sự cố công trình đê điều. Hàng năm trước mùa mưa bão tiến hành kiểm tra, rà soát và loại bỏ, thay thế các vật tư không đảm bảo.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Luật phòng, chống thiên tai, Luật thủy lợi, Luật đê điều cho người dân.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai, tiến hành tập huấn xử lý các sự cố khi có thiên tai xảy ra.

- Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vụ vi phạm pháp luật trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều; tổ chức xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định tại Nghị định 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều.

II. Tiêu chí số 13 về “Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn”

1. Thực trạng tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn

Xã Hà Giang là xã thuộc vùng đồng chiêm trũng, nằm cách trung tâm huyện 12 km về phía Tây Bắc. Tổng diện tích đất tự nhiên toàn xã là 886,27 ha; trong đó: Diện tích đất nông nghiệp là 629,16 ha; đất phi nông nghiệp là 252,43 ha; đất chưa sử dụng là 4,68 ha. Tổng số hộ trong toàn xã là 1.319 hộ, với tổng 4.502 nhân khẩu, sinh sống ở 04 thôn. Ngành nghề chính của nhân dân địa phương là sản xuất nông nghiệp thuần túy và một số ngành nghề, dịch vụ thương mại khác (xây dựng, hàn xì, mộc ...).

1.1. Thực trạng hoạt động sản xuất nông nghiệp xã Hà Giang:

- *Về trồng trọt:* Tổng diện tích gieo trồng cả năm đạt 979,34 ha; trong đó: Cây lúa 620,0 ha (trong đó, vùng sản xuất lúa tập trung là 20ha, được liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm với Công ty TNHH thương mại Lựu Sướng); rau màu các loại: 359,34 ha (diện tích được trồng rải rác ở các thôn với các loại cây trồng chủ yếu là dưa chuột, ngô, rau màu các loại).

- *Về chăn nuôi:* Trên địa bàn xã có 85 cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ. Tổng đàn gia súc gia cầm là 35.165 con; trong đó: đàn trâu bò 290 con, đàn lợn 425 con, đàn gia cầm 34.450 con. Sản phẩm vật nuôi trên địa bàn chủ yếu được bao tiêu bởi các thương lái, các nhà hàng quanh vùng.

- *Về nuôi trồng thủy sản:* Tổng diện tích đất thủy sản của xã là 13,01 ha, nằm rải rác ở các thôn, chủ yếu các hộ nuôi cá truyền thống phục vụ nhu cầu của gia đình, chưa mang tính chất sản xuất hàng hóa. Riêng sản phẩm Ốc nhồi thương phẩm (1,2 ha) được liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm với cơ sở Hiệp Thu (xã Hà Vinh) để chế biến thành giò, chả ốc nhồi.

- *Về lâm nghiệp:* Tổng diện tích đất lâm nghiệp trên địa bàn xã là 51,26 ha đều là rừng sản xuất được giao cho các hộ dân theo Đề án 661. Hiện nay các chủ hộ chủ yếu trồng keo và khai thác mang lại hiệu quả kinh tế.

- *Thực trạng chuyển đổi linh hoạt; tích tụ, tập trung đất đai:* Xã đã tập trung chỉ đạo quy hoạch một số vùng sản xuất kém hiệu quả chuyển đổi sang các mô hình sản xuất khác có hiệu quả hơn, với tổng diện tích là 40,0 ha (chủ yếu là chuyển sang các mô hình trồng dưa, ớt và cá - lúa kết hợp).

1.2. Phát triển kinh tế thương mại - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng: Toàn xã có 2.615 lao động có việc làm thường xuyên; số lao động qua đào tạo là 2.084 người, đạt tỷ lệ 76,69% (trong đó, số lao động có bằng cấp, chứng chỉ là 705 người); số lao động xuất khẩu 86 người. Trên địa bàn xã có 02 Doanh nghiệp, 38 hộ kinh doanh cá thể; các ngành nghề như nghề mộc, nghề may, nghề thợ xây, vận tải, giết mổ gia súc, gia cầm ... thu hút và mang lại thu nhập chính cho nhiều lao động trong xã.

1.3. Phát triển kinh tế trang trại, gia trại: Hiện nay, toàn xã có 85 cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ (các cơ sở chăn nuôi hiện tại mang lại thu nhập cao và ổn định cho người dân, luôn thực hiện các cam kết bảo vệ môi trường trong chăn nuôi, kê khai chăn nuôi và chăn nuôi an toàn sinh học và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm); 15 mô hình kinh tế gia trại tổng hợp (trồng trọt kết hợp chăn nuôi và nuôi cá truyền thống); 02 mô hình kinh tế trang trại tổng hợp với tổng diện tích là 1,96 ha.

2. Kết quả đánh giá

2.1. Chỉ tiêu 13.1: “Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã”

a) *Yêu cầu của chỉ tiêu 13.1:* Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã.

b) *Kết quả đánh giá:*

Trên địa bàn xã có 01 HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật HTX năm 2012: HTX DVNN xã Hà Giang được thành lập từ năm 2002, đến năm 2013 chuyển đổi hoạt động theo Luật HTX 2012 với tổng số 35 thành viên, tổng vốn Điều lệ là 18,232 triệu đồng. Các loại dịch vụ của HTX: Dịch vụ thủy lợi; dịch vụ nông nghiệp; bao tiêu sản phẩm. HTX hiện đang làm việc trên thửa đất số 148, tờ bản đồ số 29, bản đồ địa chính xã Hà Giang lập năm 2007, diện tích 2.084,2 m². Theo quy hoạch chung đến 2030 của xã Hà Giang, vị trí trên đã được quy hoạch vị trí làm trụ sở HTX. Giai đoạn 2021-2022, HTX được xếp loại hoạt động khá theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2.2. Chỉ tiêu 13.2: “Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững”

a) *Yêu cầu của chỉ tiêu 13.1:* Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững.

b) *Kết quả đánh giá:*

Xã xác định sản phẩm chủ lực trên địa bàn xã là cây lúa. Hàng năm, HTX DVNN xã Hà Giang ký hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm lúa thương phẩm với Công ty TNHH thương mại Lựu Sướng với diện tích 10ha/vụ.

2.3. Chỉ tiêu 13.3: “Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương”

a) *Yêu cầu của chỉ tiêu 13.3:* Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương.

b) *Kết quả đánh giá:*

Xã đã xác định sản phẩm chủ lực trên địa bàn xã là lúa thương phẩm. Hiện nay, trên địa bàn có 10 ha lúa Đai Thơm 8 được Trung tâm kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận VietGAP (Mã số chứng nhận: VietGAP-TT-76/CN-TĐC-38-0248)

Hàng năm, HTX DVNN xã Hà Giang ký hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm lúa thương phẩm với Công ty TNHH thương mại Lựu Sướng. Sản phẩm lúa trên địa bàn đã được doanh nghiệp chế biến và được Chi cục quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Thanh Hóa cấp Tem truy xuất nguồn gốc đảm bảo các yêu cầu lưu trữ, truy xuất thông tin ở mỗi công đoạn từ sản xuất đến lưu trữ, chế biến và thương mại sản phẩm.

2.4. Chỉ tiêu 13.4: “Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường”

a) *Yêu cầu của chỉ tiêu:* Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường.

b) *Kết quả đánh giá:* Hiện nay, trên địa bàn xã Hà Giang không có làng nghề, làng nghề truyền thống.

2.5. Chỉ tiêu 13.5: “Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả”

a) *Yêu cầu của chỉ tiêu 13.3:* Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả.

b) *Kết quả đánh giá:* Xã có Tổ khuyến nông cộng đồng được thành lập theo Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 của Chủ tịch UBND xã Hà Giang và hoạt động có hiệu quả (Tổ đã thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền về hỗ trợ phát triển sản xuất; tham gia 02 mô hình chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong nông nghiệp, tham gia tổ chức 04 lớp/202 học viên đào tạo, tập huấn cho nông dân; tư vấn hỗ trợ phát triển 01 hợp tác xã và 02 Tổ hợp tác; tư vấn 02 hợp đồng liên kết sản xuất, kết nối thị trường; tham gia vào các hoạt động phát triển cộng đồng tại địa phương).

3. Kết quả thẩm định

Đối chiếu kết quả đánh giá với Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về ban hành tiêu chí xã nông thôn mới

tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025, Sở Nông nghiệp và PTNT đánh giá xã Hà Giang, huyện Hà Trung đạt chuẩn tiêu chí 13 về “Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn”.

4. Đề xuất, kiến nghị

- Tiếp tục chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, triển khai có hiệu quả chủ trương tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, theo hướng công nghệ cao, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm, sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm; mở rộng diện tích và đa dạng hóa sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP và tương đương. Tiếp tục thực hiện tích tụ ruộng đất, quy hoạch vùng sản xuất chuyên canh. Lựa chọn các sản phẩm đặc trưng, có lợi thế của địa phương để phát triển các sản phẩm OCOP.

- Xây dựng kế hoạch phát triển HTX nông nghiệp gắn với xây dựng các chuỗi liên kết bền vững. Tập trung hỗ trợ HTX và người nông dân để liên kết nâng cao chất lượng và xây dựng thương hiệu cho sản phẩm lúa và các sản phẩm lợi thế khác của địa phương. Tạo điều kiện để cán bộ quản lý và thành viên HTX tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản trị, sản xuất để từ đó HTX xây dựng Phương án sản xuất kinh doanh hàng năm phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu của các thành viên, gắn hoạt động SXKD của HTX với các lợi thế của địa phương.

III. Tiêu chí số 17 về “Môi trường và an toàn thực phẩm”

1. Chỉ tiêu 17.1: “Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn”

1.1. Yêu cầu của chỉ tiêu 17.1: Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn $\geq 45\%$ ($\geq 20\%$ từ hệ thống cấp nước tập trung).

1.2. Kết quả đánh giá:

Xã Hà Giang được cung cấp nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung do Công ty TNHH Thương mại dịch vụ xây dựng môi trường nước sạch Hà Trung quản lý thông qua việc ký hợp đồng cung cấp nước sạch với từng hộ dân.

Ngoài ra, các hộ sử dụng nước từ các công trình cấp nước nhỏ lẻ, chủ yếu là giếng khoan và được xây dựng đúng quy cách, đa số đều có hệ thống xử lý nước thô trước khi sử dụng, nguồn nước sau khi xử lý đảm bảo hợp vệ sinh. Các hộ dân đã nhận thức được tầm quan trọng của việc sử dụng nước sạch và đã chủ động sử dụng máy lọc nước hộ gia đình để xử lý nước trước khi ăn uống và thường xuyên bảo dưỡng màng lọc, thay cục lọc định kỳ.

- Kết quả kiểm tra: Tại thời điểm đánh giá, xã Hà Giang có 944/1.319 hộ sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn, đạt tỷ lệ 71,57%; trong đó có 341/1.319 hộ gia đình được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung, đạt tỷ lệ 25,85%.

2. Chỉ tiêu 17.4: “Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn”

2.1. *Yêu cầu của chỉ tiêu 17.4:* Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn có tỷ lệ $\geq 2 \text{ m}^2/\text{người}$

2.2. *Kết quả đánh giá:* Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn trên địa bàn xã Hà Giang, huyện Hà Trung là đất cây xanh thuộc các khu vực: Sân thể dục, thể thao của xã, của thôn; Khuôn viên nhà văn hóa của xã, của thôn; Khuôn viên các trường học; trạm y tế; Khuôn viên công sở xã ... Loài cây xanh được trồng chủ yếu là: Cây xà cừ, lát hoa, xi, xấu, sao đen, soài, vú sữa, mít, xoài; bưởi; Oxaka, phượng, bàng ... phù hợp với Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”.

Tại thời điểm đánh giá, trên địa bàn xã có dân số 4.502 người, tổng diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn là 13.405 m^2 . Tỷ lệ đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn đạt $13.405/4.502 = 2,97 \text{ (m}^2/\text{người)}$.

3. Chỉ tiêu 17.9: “Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường”

3.1. *Yêu cầu của chỉ tiêu 17.9:* Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường $\geq 70\%$.

3.2. *Kết quả đánh giá:*

- Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã là 35.165: Tổng đàn trâu bò 290 con, được nuôi tại 57 cơ sở chăn nuôi quy mô nông hộ; đàn lợn 425 con, được nuôi tại 20 cơ sở chăn nuôi quy mô nông hộ; đàn gia cầm 34.450 con, được nuôi tại 40 cơ sở chăn nuôi quy mô nông hộ. Tổng số cơ sở chăn nuôi trên địa bàn xã là 85 cơ sở chăn nuôi; trong đó: 100% cơ sở chăn nuôi quy mô nông hộ, dưới 10 đơn vị vật nuôi, (nhiều hộ nuôi hỗn hợp; phân loại cơ sở chăn nuôi theo con nuôi chủ lực chiếm tỷ trọng cao của hộ gia đình). Áp dụng theo quy định tại điều 21, Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 và Khoản 12, điều 1, Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ.

Tại thời điểm kiểm tra đánh giá xã có 65/85 cơ sở chăn nuôi bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường đạt tỷ lệ 76,47%.

4. Kết quả thẩm định

Đối chiếu kết quả đánh giá với Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về ban hành tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025, Sở Nông nghiệp và PTNT đánh giá xã Hà Giang, huyện Hà Trung đạt chuẩn các chỉ tiêu 17.1, 17.4, 17.9 thuộc tiêu chí số 17 về “Môi trường và an toàn thực phẩm”.

5. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị UBND huyện Hà Trung và UBND xã Hà Giang tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho nhân dân duy trì sử dụng nguồn nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung, nhằm đảm bảo nguồn cấp nước ổn định và sức khỏe lâu dài cho nhân dân. UBND xã phối hợp với đơn vị cấp nước thường xuyên tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức như: họp cộng đồng, phát trên loa phát thanh xã, thôn trực tiếp đến các hộ gia đình,... để các hộ chưa đầu nối tiếp tục đầu nối sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung, nâng cao chất lượng các tiêu chí.

- Đề nghị UBND xã tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 2616/KH-BNN-TCLN ngày 7/5/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về triển khai Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”. Vận động người dân nâng cao ý thức BVMT ở những nơi công cộng không xả rác thải bừa bãi; tăng cường công tác tuyên truyền về lợi ích của việc trồng cây xanh để nhân dân được biết và chủ động bổ sung cây xanh ở các khuôn viên hộ gia đình, khu vực nhà văn hóa, các trường học, UBND xã.... và các tuyến đường liên xã, liên thôn trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc trồng cây xanh đến các tổ chức và nhân dân trong xã.

IV. Chỉ tiêu 18.6 thuộc Tiêu chí số 18 về “Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật”

1. Yêu cầu của chỉ tiêu: Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả của Ban phát triển thôn.

2. Kết quả đánh giá

- Xã Hà Giang đã ban hành Kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ, người dân trên địa bàn giai đoạn 2022-2025 và Kế hoạch năm 2022, 2023 (Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 30/8/2022, Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2023 của UBND xã); đồng thời đã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Phát huy tốt vai trò của Ban phát triển thôn trong xây dựng nông thôn mới: Thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân nhận thức vai trò, trách nhiệm trong xây dựng xã NTM trên địa bàn; tổ chức họp dân để triển khai Kế hoạch xây dựng NTM của UBND xã. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa; đảm bảo công tác ANTT; vận động các hộ dân phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập; chỉnh trang cảnh quan môi trường khu dân cư.; phát huy dân chủ, theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng” để nhân dân tự nguyện tham gia đóng góp kinh phí để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, chỉnh trang cảnh quan nông thôn sáng- xanh- sạch- đẹp... Chính quyền xã

tạo mọi điều kiện để người dân phát huy vai trò chủ thể, tham gia tích cực vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, cũng như xây dựng NTM trên địa bàn.

- Về số lượng cán bộ, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức xây dựng NTM trong năm 2022 và quý I/2023 là: 330 người (*bao gồm 01 người tham gia lớp tập huấn do Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tổ chức; 19 người tham gia lớp tập huấn do huyện tổ chức; BCD xã đã tổ chức tập huấn cho 310 người là cán bộ, công chức xã, Ban phát triển thôn và người dân trên địa bàn*). Theo kế hoạch của xã, dự kiến trong 10-11/2023, huyện, xã tổ chức 05 lớp tập huấn cho 261 người (Thành viên BCD xã, Ban quản lý NTM xã, cán bộ, công chức, cán bộ đảng, đoàn thể, Tổ khuyến nông cộng đồng, Ban phát triển thôn và người dân trên địa bàn).

3. Kết quả thẩm định

Đối chiếu kết quả đánh giá với Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về ban hành tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025, Sở Nông nghiệp và PTNT đánh giá xã Hà Giang, huyện Hà Trung đạt chuẩn chỉ tiêu 18.6 thuộc tiêu chí số 18 về “Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật”.

Đề nghị Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- UBND huyện Hà Trung (để t/h);
- UBND xã Hà Giang (để t/h);
- Lưu: VT, PTNT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Cường